

Số: 2525 /HD-NHCS

Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2026

HƯỚNG DẪN

Nghiệp vụ ký quỹ và cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc

Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng số 69/2020/QH14 ngày 13/11/2020;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 54/2014/QH13, Luật số 18/2017/QH14 và Luật số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020;

Căn cứ Luật Việc làm số 74/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 ngày 22/6/2023;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 96/2025/QH15 ngày 27/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

Căn cứ Nghị định số 372/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 23/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy;

Căn cứ Nghị định số 338/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về chính sách hỗ trợ tạo việc làm;

Căn cứ Nghị định số 06/2026/NĐ-CP ngày 10/01/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội;

Căn cứ Nghị quyết số 83/NQ-CP ngày 08/7/2022 của Chính phủ về việc ký quỹ và hỗ trợ cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc;

Căn cứ Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg ngày 01/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện hỗ trợ cho vay để ký quỹ tại Ngân hàng Chính sách xã hội đối với người lao động thuộc đối tượng chính sách đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc;

Căn cứ Quyết định số 12/2024/QĐ-TTg ngày 31/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách giải quyết việc làm, và đào tạo nghề cho người có đất thu hồi;

Căn cứ Quyết định số 230/QĐ-BNV ngày 11/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành quy định về giao kết và thực hiện ký điện tử đối với hợp đồng, biên bản thanh lý hợp đồng, hợp đồng ký quỹ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

Thực hiện Văn bản thỏa thuận số 2486/VBTT-NHCS-TTLĐNN ngày 20/5/2026 giữa Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) và Trung tâm Lao động ngoài nước thuộc Bộ Nội vụ về việc phối hợp tổ chức thực hiện ký quỹ và cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc.

Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn nghiệp vụ ký quỹ và cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc (sau đây gọi là Chương trình EPS).

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này hướng dẫn nghiệp vụ ký quỹ và cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc ở Hàn Quốc theo Chương trình EPS.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS thực hiện ký quỹ, vay vốn để ký quỹ tại NHCSXH (sau đây gọi là khách hàng).

b) Trung tâm Lao động ngoài nước thuộc Bộ Nội vụ (sau đây gọi là TTLĐNN).

c) Chi nhánh NHCSXH cấp tỉnh, Phòng giao dịch NHCSXH (sau đây gọi là NHCSXH nơi nhận ký quỹ/nơi cho vay).

d) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

3. Nơi nhận ký quỹ, nơi cho vay để ký quỹ

a) Nơi nhận ký quỹ

NHCSXH nơi nhận ký quỹ được xác định căn cứ trên thỏa thuận giữa TTLĐNN và khách hàng tại Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS (sau đây gọi là Hợp đồng đưa đi). Trường hợp khách hàng vay vốn NHCSXH để ký quỹ thì NHCSXH nơi cho vay đồng thời là NHCSXH nơi nhận ký quỹ.

b) Nơi cho vay để ký quỹ

Chi nhánh NHCSXH cấp tỉnh/Phòng giao dịch NHCSXH quản lý, thực hiện hoạt động tín dụng trên địa bàn xã, phường, đặc khu nơi khách hàng đăng ký thường trú.

4. Hệ thống ký hợp đồng điện tử và hợp đồng, văn bản điện tử

a) Hệ thống ký hợp đồng điện tử

Hệ thống ký hợp đồng điện tử cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài (COLABContract) của TTLĐNN là hệ thống ký hợp đồng điện tử do Công ty Viettel Hà Nội cung cấp cho TTLĐNN theo Hợp đồng cung cấp dịch vụ số 03/HĐDV/COLAB-VIETTELHN ngày 20/3/2026 giữa TTLĐNN và Viettel Hà Nội, để thực hiện việc ký Hợp đồng ký quỹ giữa TTLĐNN, NHCSXH và khách hàng bằng phương thức ký điện tử theo Quyết định số 230/QĐ-BNV ngày 11/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

b) Hợp đồng, văn bản điện tử trên COLABContract

- Hợp đồng đưa đi, Phụ lục kèm theo (nếu có) giữa TTLĐNN và khách hàng.
- Hợp đồng ký quỹ, Phụ lục kèm theo (nếu có) giữa NHCSXH, TTLĐNN và khách hàng.
- Văn bản thanh lý Hợp đồng đưa đi, Phụ lục kèm theo (nếu có) giữa TTLĐNN và khách hàng.

II. NGHIỆP VỤ NHẬN KÝ QUỸ

1. Thực hiện ký quỹ

a) Khách hàng, TTLĐNN thỏa thuận ký quỹ tại NHCSXH nơi nhận ký quỹ để thực hiện nghĩa vụ trong Hợp đồng đưa đi.

b) Khách hàng, TTLĐNN và NHCSXH nơi nhận ký quỹ thỏa thuận ký kết hợp đồng ký quỹ theo hướng dẫn tại văn bản này.

2. Hồ sơ đề nghị ký quỹ

a) Hợp đồng đưa đi trên COLABContract.

b) Bản sao kèm bản chính để đối chiếu: Thẻ Căn cước/Căn cước công dân còn hiệu lực.

3. Thời điểm và thời hạn ký quỹ

a) NHCSXH nơi nhận ký quỹ thực hiện nhận ký quỹ sau khi khách hàng đã được phía Hàn Quốc chấp nhận vào làm việc và ký Hợp đồng đưa đi với TTLĐNN.

b) Thời hạn ký quỹ được tính từ ngày mở hợp đồng tiền gửi ký quỹ trên hệ thống Intellect iDC của NHCSXH (bao gồm cả thời gian hợp đồng tự động quay vòng trên hệ thống) đến thời điểm có văn bản thanh lý Hợp đồng đưa đi trên COLABContract giữa TTLĐNN và khách hàng hoặc quyết định/văn bản của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

4. Số tiền ký quỹ

Số tiền ký quỹ được xác định theo thỏa thuận giữa TTLĐNN và khách hàng, ghi trong Hợp đồng đưa đi và được thể hiện trong Hợp đồng ký quỹ bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật.

5. Lãi suất và hình thức trả lãi tiền gửi ký quỹ

a) Tiền ký quỹ của khách hàng được NHCSXH nơi nhận ký quỹ mở hợp đồng tiền gửi ký quỹ trên hệ thống Intellect iDC và áp dụng kỳ hạn tiền gửi 12

tháng, lãi suất kỳ đầu tiên bằng lãi suất tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ do NHCSXH nơi nhận ký quỹ công bố tại thời điểm nhận tiền ký quỹ.

b) Định kỳ 12 tháng, NHCSXH nơi nhận ký quỹ thực hiện trả lãi nhập gốc và chuyển sang kỳ gửi 12 tháng tiếp theo. Lãi suất áp dụng bằng lãi suất tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ, do NHCSXH nơi nhận ký quỹ công bố tại thời điểm chuyển sang kỳ gửi 12 tháng tiếp theo.

c) Thời gian gửi dưới 12 tháng, tiền gửi ký quỹ được áp dụng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn do NHCSXH nơi nhận ký quỹ công bố tại thời điểm rút tiền.

6. Quy trình nhận ký quỹ

a) Bước 1: Cán bộ kế toán được phân công thực hiện kiểm tra hồ sơ đề nghị ký quỹ, ký xác nhận đã đối chiếu trên bản sao Thẻ Căn cước/Căn cước công dân. Nếu hồ sơ đầy đủ, chính xác, cán bộ kế toán in Hợp đồng đưa đi từ COLABContract, ký xác nhận đã đối chiếu thông tin trên bản in để làm căn cứ và lưu chứng từ kế toán, đồng thời hướng dẫn khách hàng nộp tiền ký quỹ (nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản) vào NHCSXH nơi nhận ký quỹ.

b) Bước 2: Cán bộ kế toán tạo lập Hợp đồng ký quỹ (Mẫu số 01/KQHQ) trên COLABContract, trình Tổ trưởng Tổ Kế toán/Trưởng phòng Kế toán - Ngân quỹ kiểm soát, trình Giám đốc xem xét, phê duyệt. Sau khi Hợp đồng ký quỹ được phê duyệt, bộ phận văn thư thực hiện đóng dấu số, chuyển cho khách hàng và TTLĐNN thực hiện ký, đóng dấu số trên COLABContract.

c) Bước 3: Cán bộ kế toán mở tài khoản tiền gửi ký quỹ cho khách hàng theo quy định hiện hành (hiện nay là sản phẩm “566 - Tiền gửi ký quỹ LĐ tại Hàn Quốc của KH khác” quy định tại Quyết định số 8182/QĐ-NHCS ngày 04/9/2025 của Tổng Giám đốc), mở hợp đồng tiền gửi ký quỹ trên hệ thống Intellect iDC và phong tỏa tiền gửi ký quỹ.

d) Bước 4: Cán bộ kế toán thực hiện in Hợp đồng ký quỹ đã có đầy đủ chữ ký của các bên tham gia trên COLABContract để lưu chứng từ kế toán.

III. NGHIỆP VỤ CHO VAY ĐỂ KÝ QUỸ

1. Đối tượng vay vốn để ký quỹ

Đối tượng vay vốn để ký quỹ là người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS.

2. Điều kiện cho vay

Khách hàng vay vốn phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Thuộc đối tượng chính sách được vay vốn tại NHCSXH để đi làm việc ở nước ngoài theo quy định hiện hành (hiện nay được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Việc làm số 74/2025/QH15 ngày 16/6/2025).

b) Đã ký Hợp đồng đưa đi với TTLĐNN.

c) Có đăng ký thường trú trên địa bàn nơi NHCSXH quản lý trực tiếp giải quyết thủ tục cho khách hàng vay vốn.

3. Mục đích vay vốn

Khách hàng vay vốn để ký quỹ tại NHCSXH nơi cho vay để đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS.

4. Mức cho vay, bảo đảm tiền vay

a) Khách hàng được vay vốn để ký quỹ tại NHCSXH nơi cho vay, mức tối đa bằng mức tiền ký quỹ được thỏa thuận giữa Bộ Nội vụ Việt Nam với Bộ Việc làm và Lao động Hàn Quốc và không vượt quá 100.000.000 đồng.

b) Khách hàng không phải thực hiện bảo đảm tiền vay.

5. Lãi suất cho vay

Lãi suất cho vay áp dụng theo mức lãi suất cho vay của NHCSXH đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng phù hợp với từng đối tượng vay vốn, cụ thể:

a) Lãi suất cho vay bằng 127% lãi suất cho vay đối với hộ nghèo theo từng thời kỳ do Thủ tướng Chính phủ quy định (hiện nay là 7,9248%/năm).

b) Các trường hợp sau đây được cho vay với mức lãi suất bằng lãi suất cho vay đối với hộ nghèo theo từng thời kỳ do Thủ tướng Chính phủ quy định (hiện nay là 6,24%/năm):

- Người lao động là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo.

- Người lao động người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo đang sinh sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Người lao động là người có đất thu hồi theo quy định tại Quyết định số 12/2024/QĐ-TTg (hiện nay được Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn tại khoản 2 văn bản số 4530/NHCS-TDNN ngày 01/8/2024).

6. Lãi suất tiền gửi ký quỹ

a) Tiền gửi ký quỹ được áp dụng hình thức trả lãi định kỳ tháng. Khách hàng được hưởng lãi suất tiền gửi ký quỹ bằng lãi suất cho vay để ký quỹ trong thời hạn ký quỹ.

b) Trường hợp tiền gửi ký quỹ lớn hơn tiền vay ký quỹ, số tiền chênh lệch được theo dõi riêng trên tài khoản tiền gửi sản phẩm “566 - Tiền gửi ký quỹ LĐ tại Hàn Quốc của KH khác”. Lãi suất tiền gửi ký quỹ được áp dụng theo quy định tại khoản 5 mục II văn bản này.

7. Thời hạn cho vay

Thời hạn cho vay do khách hàng và NHCSXH nơi cho vay thỏa thuận phù hợp quy định của NHCSXH và thời hạn ký quỹ ghi trên Hợp đồng đưa đi của khách hàng nhưng tối đa không quá 05 năm 04 tháng.

8. Phương thức cho vay

NHCSXH thực hiện phương thức cho vay trực tiếp đến khách hàng tại trụ sở NHCSXH nơi cho vay.

9. Hồ sơ vay vốn

a) Bản chính Giấy đề nghị vay vốn có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi khách hàng đăng ký thường trú (theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg).

b) Hợp đồng đưa đi trên COLABContract.

c) Bản sao kèm bản chính để đối chiếu: Thẻ Căn cước/Căn cước công dân còn hiệu lực.

d) Ngoài các hồ sơ nêu trên, đối với khách hàng là người lao động có đất thu hồi: Bản sao kèm bản chính để đối chiếu Quyết định thu hồi đất của cấp có thẩm quyền.

10. Quy trình cho vay và nhận ký quỹ tại NHCSXH nơi cho vay

a) Bước 1: Cán bộ tín dụng được phân công thực hiện tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ vay vốn, ký xác nhận đã đối chiếu trên bản sao Thẻ Căn cước/Căn cước công dân. Nếu hồ sơ đầy đủ, chính xác, cán bộ tín dụng in Hợp đồng đưa đi từ COLABContract, ký xác nhận đã đối chiếu thông tin trên bản in và lập Thông báo tiếp nhận hồ sơ vay vốn (Mẫu số 04/KQHQ) gửi khách hàng.

b) Bước 2: Trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ vay vốn, cán bộ tín dụng thực hiện kiểm tra tính đầy đủ, chính xác của hồ sơ vay vốn, trình Tổ trưởng Tổ Kế hoạch - Nghiệp vụ/Trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ tín dụng kiểm soát, sau đó trình Giám đốc xem xét, phê duyệt hồ sơ vay vốn.

- Nếu phê duyệt cho vay, cán bộ tín dụng trình Giám đốc ký Thông báo kết quả phê duyệt cho vay (Mẫu số 05/KQHQ) gửi khách hàng.

- Nếu không phê duyệt cho vay, cán bộ tín dụng trình Giám đốc ký Thông báo từ chối cho vay (Mẫu số 06/KQHQ), ghi rõ lý do từ chối, gửi khách hàng.

c) Bước 3: Cán bộ tín dụng và khách hàng thỏa thuận lập, ký Hợp đồng tín dụng (Mẫu số 07/KQHQ), trình Tổ trưởng Tổ Kế hoạch - Nghiệp vụ/Trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ tín dụng kiểm soát, trình Giám đốc phê duyệt.

Căn cứ hồ sơ vay vốn đã được phê duyệt, Hợp đồng tín dụng đã ký, cán bộ kế toán được phân công hướng dẫn khách hàng lập Giấy đề nghị mở hồ sơ thông tin khách hàng cá nhân - đăng ký sử dụng dịch vụ ngân hàng (Mẫu số 02/TGTT ban hành kèm theo văn bản số 7129/NHCS-KTTC ngày 11/11/2024 của Tổng Giám đốc NHCSXH) và thực hiện mở tài khoản CASA “162 - Góc, lãi đến hạn TG ký quỹ LĐ Hàn Quốc KH vay vốn” để giải ngân, nhận lãi tiền gửi ký quỹ hằng tháng, trả lãi, trả gốc tiền vay. Sau đó, cán bộ tín dụng đăng ký khoản vay trên hệ thống Intellect iDC, gắn tài khoản CASA 162 đã mở nêu trên để trả lãi, trả nợ theo phương thức thanh toán tự động (SI).

Cán bộ tín dụng bàn giao toàn bộ hồ sơ vay vốn và Hợp đồng tín dụng sang bộ phận kế toán.

d) Bước 4: Cán bộ kế toán: được phân công tiếp nhận hồ sơ vay vốn và Hợp đồng tín dụng, thực hiện kiểm tra; trường hợp hồ sơ đảm bảo đầy đủ, chính xác thì tạo lập Hợp đồng ký quỹ (Mẫu số 02/KQHQ) trên COLABContract, trình Tổ trưởng Tổ Kế toán/Trưởng phòng Kế toán - Ngân quỹ kiểm soát, trình Giám đốc xem xét, phê duyệt. Sau khi Hợp đồng ký quỹ được phê duyệt, bộ phận văn thư thực hiện đóng dấu số, chuyển cho khách hàng và TTLĐNN thực hiện ký, đóng dấu số trên COLABContract.

đ) Bước 5: Cán bộ kế toán giải ngân vào tài khoản CASA 162 của khách hàng. Sau đó, cán bộ kế toán thực hiện mở tài khoản tiền gửi ký quỹ cho khách hàng theo quy định hiện hành (hiện nay là sản phẩm “576 - Tiền gửi ký quỹ LĐ tại Hàn Quốc của KH vay vốn” quy định tại Quyết định số 8182/QĐ-NHCS ngày 04/9/2025 của Tổng Giám đốc), mở hợp đồng tiền gửi ký quỹ trên hệ thống Intellect iDC từ nguồn tiền gửi trên tài khoản CASA 162 và thực hiện phong tỏa tiền gửi ký quỹ.

e) Bước 6: Cán bộ kế toán thực hiện in Hợp đồng ký quỹ đã có đầy đủ chữ ký của các bên tham gia trên COLABContract để lưu chứng từ kế toán.

11. Thu nợ, thu lãi

a) Thu nợ

- Khi đến hạn trả nợ ghi trên Hợp đồng tín dụng và hết thời hạn ký quỹ ghi trên Hợp đồng ký quỹ hoặc khi có văn bản thanh lý Hợp đồng đưa đi trên COLABContract hoặc quyết định/văn bản của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật, NHCSXH nơi cho vay thực hiện hủy phong tỏa và tất toán tiền gửi ký quỹ, chuyển số tiền gốc, lãi sang tài khoản CASA 162 để thực hiện thu nợ món vay của khách hàng.

- Trường hợp khách hàng trả nợ trước hạn, sau khi thu nợ, cán bộ kế toán thực hiện: hủy phong tỏa để chuyển một phần hoặc toàn bộ tiền gửi ký quỹ tương ứng với số tiền trả nợ sang theo dõi tại tài khoản tiền gửi ký quỹ sản phẩm “566 - Tiền gửi ký quỹ LĐ tại Hàn Quốc của KH khác”, với lãi suất tiền gửi ký quỹ trước thời điểm chuyển được áp dụng bằng lãi suất tiền vay, lãi suất tiền gửi ký quỹ và thời hạn tính lãi kể từ ngày chuyển (mở hợp đồng tiền gửi ký quỹ trên hệ thống Intellect iDC) được thực hiện theo quy định tại khoản 5 mục II văn bản này; thực hiện phong tỏa số tiền gửi ký quỹ còn lại (nếu có).

- Trường hợp ngày đến hạn trả nợ ghi trên Hợp đồng tín dụng trước ngày đến hạn ghi trên Hợp đồng ký quỹ, khi đến hạn trả nợ, NHCSXH nơi cho vay đề nghị khách hàng nộp tiền để thu nợ. Sau khi thu nợ, cán bộ kế toán thực hiện: hủy phong tỏa để chuyển toàn bộ tiền gửi ký quỹ sang theo dõi tại tài khoản tiền gửi ký quỹ sản phẩm “566 - Tiền gửi ký quỹ LĐ tại Hàn Quốc của KH khác”, với lãi suất tiền gửi ký quỹ trước thời điểm chuyển được áp dụng bằng lãi suất tiền vay, lãi suất tiền gửi ký quỹ và thời hạn tính lãi kể từ ngày chuyển (mở hợp đồng tiền

gửi ký quỹ trên hệ thống Intellect iDC) được thực hiện theo quy định tại khoản 5 mục II văn bản này.

b) Thu lãi

Định kỳ hằng tháng, NHCSXH nơi cho vay thực hiện trích tiền lãi từ tài khoản tiền gửi ký quỹ của khách hàng để thu lãi tiền vay.

IV. QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TIỀN KÝ QUỸ

1. Quản lý tiền ký quỹ

NHCSXH nơi nhận ký quỹ thực hiện phong tỏa tiền gửi ký quỹ của khách hàng và chỉ thực hiện chi trả theo văn bản thanh lý Hợp đồng đưa đi trên COLABContract hoặc trích/chuyển theo quyết định/văn bản của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Sử dụng tiền ký quỹ

a) Đối với khách hàng không vay vốn để ký quỹ

Khách hàng vi phạm nghĩa vụ theo Hợp đồng ký quỹ, Hợp đồng đưa đi, căn cứ văn bản thông báo hoặc quyết định của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền, văn bản thông báo của TTLĐNN, tiền ký quỹ của khách hàng được thực hiện theo trình tự:

- Thực hiện nghĩa vụ của khách hàng theo quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền: NHCSXH nơi nhận ký quỹ thực hiện trích/chuyển tiền ký quỹ của khách hàng theo quyết định cưỡng chế; thông báo kết quả sử dụng tiền ký quỹ (Mẫu số 03A/KQHQ) cho cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền ban hành quyết định, TTLĐNN và khách hàng (theo địa chỉ của người báo tin ghi trên Hợp đồng ký quỹ trước khi khách hàng xuất cảnh).

- Bù đắp thiệt hại phát sinh do lỗi của khách hàng gây ra đối với TTLĐNN theo văn bản thanh lý Hợp đồng đưa đi hoặc quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật hoặc theo văn bản hòa giải thành hoặc quyết định đã có hiệu lực thi hành của Tòa án: NHCSXH nơi nhận ký quỹ thực hiện trích/chuyển tiền ký quỹ của khách hàng theo các nội dung văn bản/quyết định; thông báo kết quả sử dụng tiền ký quỹ (Mẫu số 03B/KQHQ) cho TTLĐNN và khách hàng (theo địa chỉ thường trú của khách hàng ghi trên Hợp đồng ký quỹ trước khi xuất cảnh). Trường hợp sử dụng tiền ký quỹ theo văn bản/quyết định của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền, NHCSXH nơi nhận ký quỹ gửi thêm 01 bản cho cơ quan, người ban hành văn bản/quyết định đó.

- Sau khi thực hiện các nghĩa vụ, căn cứ văn bản thanh lý Hợp đồng đưa đi, NHCSXH nơi nhận ký quỹ hoàn trả cho khách hàng phần còn lại (nếu có).

b) Đối với khách hàng vay vốn để ký quỹ

- Khi đến hạn trả nợ trên Hợp đồng tín dụng và hết thời hạn ký quỹ trên Hợp đồng ký quỹ, NHCSXH nơi cho vay thực hiện thu hồi nợ gốc, lãi và tất toán tiền gửi ký quỹ theo thỏa thuận trên Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng ký quỹ.

- Trường hợp khách hàng vi phạm nghĩa vụ theo Hợp đồng ký quỹ, Hợp đồng đưa đi, căn cứ văn bản thông báo hoặc quyết định của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền, văn bản thông báo của TTLĐNN, tiền ký quỹ của khách hàng được thực hiện theo trình tự: hoàn trả khoản vay (gồm cả gốc và lãi) để ký quỹ; số tiền còn lại (nếu có) được thực hiện theo quy định tại điểm a khoản này.

V. HOÀN TRẢ TIỀN GỬI KÝ QUỸ

1. Khách hàng đến NHCSXH nơi nhận ký quỹ làm thủ tục nhận tiền ký quỹ, cán bộ kế toán thực hiện:

a) Đối chiếu thông tin Thẻ Căn cước/Căn cước công dân của khách hàng với hồ sơ ký quỹ được lưu trữ tại NHCSXH hoặc trên COLABContract, văn bản thanh lý Hợp đồng đưa đi trên COLABContract.

b) Tất toán tiền gửi ký quỹ và hoàn trả tiền gửi ký quỹ cho khách hàng.

c) In văn bản thanh lý Hợp đồng đưa đi từ COLABContract để lưu chứng từ.

2. Trường hợp người đến làm thủ tục tất toán tiền gửi ký quỹ là người được khách hàng ủy quyền phải cung cấp văn bản ủy quyền được công chứng hoặc chứng thực theo quy định của pháp luật và Thẻ Căn cước/Căn cước công dân để đối chiếu thông tin.

Đối với khách hàng đang cư trú hợp pháp ở nước ngoài không về nước phải có văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật.

Đối với người đến làm thủ tục tất toán tiền gửi ký quỹ là người thừa kế hợp pháp của khách hàng đã chết thì phải cung cấp giấy tờ chứng minh tư cách người thừa kế hợp pháp theo quy định của pháp luật và Thẻ Căn cước/Căn cước công dân để đối chiếu thông tin.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chi nhánh/Phòng giao dịch NHCSXH có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân, Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH cùng cấp để triển khai thực hiện văn bản này; tổ chức tập huấn nghiệp vụ, quán triệt đến toàn thể cán bộ trong đơn vị thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, đảm bảo việc thực hiện nghiệp vụ ký quỹ và cho vay để ký quỹ đúng quy định.

2. Hạch toán kế toán, lưu trữ hồ sơ ký quỹ, cho vay để ký quỹ được thực hiện theo quy định hiện hành của NHCSXH.

3. Giao Trung tâm Công nghệ thông tin phối hợp với Ban Tín dụng Người nghèo xây dựng phần mềm hỗ trợ tạo lập báo cáo có liên quan phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

4. Những nội dung khác không quy định tại văn bản hướng dẫn này, được thực hiện theo quy định tại Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng số 69/2020/QH14 ngày 13/11/2020; Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; Nghị định số 372/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ

sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021; Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg ngày 01/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ, các văn bản theo quy định của pháp luật liên quan và Văn bản thỏa thuận số 2486/VBTT-NHCS-TTLĐNN ngày 20/5/2026.

5. Đối với các trường hợp người lao động đã ký Hợp đồng đưa đi với TTLĐNN (bản giấy) trước ngày Văn bản thỏa thuận số 2486/VBTT-NHCS-TTLĐNN có hiệu lực, NHCSXH nơi nhận ký quỹ tiếp tục thực hiện quy trình nhận ký quỹ, cho vay để ký quỹ, mẫu Hợp đồng ký quỹ theo quy định tại Văn bản thỏa thuận số 5305/VBTT-NHCS-TTLĐNN ngày 08/7/2022 và Văn bản thỏa thuận số 4657/VBTT-NHCS-TTLĐNN ngày 12/6/2023 giữa NHCSXH và TTLĐNN, văn bản số 5306/HD-NHCS ngày 08/7/2022, văn bản số 4658/HD-NHCS ngày 12/06/2023, văn bản số 11265/HD-NHCS ngày 31/12/2025 của Tổng Giám đốc NHCSXH đến hết ngày 15/9/2026.

6. Khách hàng đã ký Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng ký quỹ trước ngày văn bản này có hiệu lực thì các bên tiếp tục thực hiện theo các nội dung quy định trong Hợp đồng đã ký. Trong đó, lưu ý các nội dung sau:

a) Việc hoàn trả tiền ký quỹ được thực hiện theo quy định tại văn bản này. Trường hợp đã có đầy đủ hồ sơ hoàn trả tiền gửi ký quỹ bản giấy (văn bản thông báo hoàn trả tiền ký quỹ và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ của Hội sở chính NHCSXH và văn bản thanh lý Hợp đồng đưa đi do khách hàng cung cấp), NHCSXH nơi nhận ký quỹ thực hiện thủ tục hoàn trả tiền ký quỹ cho khách hàng theo quy định.

b) Xử lý tiền ký quỹ

- Trường hợp khách hàng đã ký quỹ trước ngày 01/01/2022 mà có hành vi tự ý ở lại nước ngoài trái pháp luật sau khi chấm dứt hợp đồng lao động thì tiền ký quỹ được chuyển vào ngân sách nhà nước cấp tỉnh nơi khách hàng đăng ký thường trú trước khi đi làm việc tại Hàn Quốc. Khoản tiền khách hàng vay NHCSXH để ký quỹ thì tiền ký quỹ được xử lý theo thứ tự: trả khoản vay của NHCSXH; chuyển vào ngân sách nhà nước cấp tỉnh nơi khách hàng đăng ký thường trú trước khi đi làm việc tại Hàn Quốc số tiền còn lại sau khi trả nợ vay NHCSXH.

- Trường hợp khách hàng ký quỹ từ ngày 01/01/2022 mà bị xử phạt vi phạm hành chính do tự ý ở lại Hàn Quốc trái pháp luật, sau khi chấm dứt hợp đồng lao động và không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Khoản tiền khách hàng vay NHCSXH để ký quỹ thì tiền ký quỹ được xử lý theo thứ tự: trả khoản vay từ NHCSXH; thực hiện theo quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền còn lại sau khi trả nợ vay NHCSXH.

- Căn cứ văn bản thông báo hoặc quyết định của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền, văn bản thông báo của TTLĐNN, NHCSXH thực hiện xử lý tiền ký quỹ của người lao động theo quy định bảo đảm phù hợp với từng trường hợp cụ thể.

7. Văn bản này có hiệu lực kể từ ngày 15/6/2026, thay thế văn bản số 5306/HD-NHCS ngày 08/7/2022, văn bản số 4658/HD-NHCS ngày 12/6/2023, văn bản số 11265/HD-NHCS ngày 31/12/2025 của Tổng Giám đốc NHCSXH và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan.

Yêu cầu chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố và các đơn vị có liên quan trong hệ thống NHCSXH tổ chức triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, báo cáo Tổng Giám đốc (qua Ban Tín dụng Người nghèo) để xem xét, giải quyết. / lun

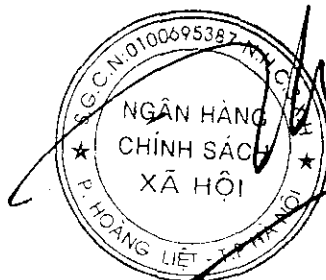
(Gửi kèm Văn bản thỏa thuận số 2486/VBTT-NHCS-TTLĐNN ngày 20/5/2026 giữa NHCSXH và TTLĐNN)

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch HĐQT NHCSXH;
- Các UV HĐQT NHCSXH;
- Tổng Giám đốc,
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng;
- Các Ban CMNV tại Hội sở chính;
- Sở Giao dịch, TTCNTT, TTĐT;
- Chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố;
- Trung tâm Lao động ngoài nước, Bộ Nội vụ (đề p/h);
- Lưu: VT, TDNN.

(đề b/c)

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Huỳnh Văn Thuận